

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**HUYỆN ĐA** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
**THÀNH PHỐ HN** **=====**

*Bản án số: 11/2024/HS-ST*

*Ngày: 09/01/2024*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐA – THÀNH PHỐ HN**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khánh**

**Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Yêm**

**Bà Nguyễn Thị Mai**

- **Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Hiếu** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐA, thành phố HN.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA, thành phố HN tham gia phiên tòa: Ông: Nguyễn Ngọc Phong** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐA, thành phố HN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 287/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 307/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

**1. Phạm Trần H**, sinh năm 1983, tại YB; Nơi thường trú: thôn CG, xã ÂL, thành phố YB, tỉnh YB; Nghề nghiệp: Công nhân, Công ty Cổ phần X, Đảng viên (Đã đình chỉ sinh hoạt Đảng); trình độ văn hoá 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Trần K (c) và bà Nghiêm Thị N, sinh 1946; có vợ là Lê Thị H, sinh 1985; Con: Có 03 con (con lớn nhất sinh 2013, con nhỏ nhất sinh 2022); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/9/2023 đến ngày 23/9/2023 huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn. Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**2. Hà Viết T**, sinh năm 1982, tại BG; Nơi thường trú: thôn AĐA, xã ĐS, huyện CG, tỉnh HD; Nghề nghiệp: Công nhân, Công ty Cổ phần X; trình độ văn hoá 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Giang C (c) và bà Ngô Thị L, sinh 1957; có vợ là Bùi Thị L1, sinh 1982; Con: Có 02 con (con lớn sinh 2009, con nhỏ sinh 2013); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/9/2023 đến ngày 23/9/2023 huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn. Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. **Bùi Tiến T1**, sinh năm 1991, tại BG; Nơi thường trú: thôn VN, xã HS, huyện LN, tỉnh BG; Nghề nghiệp: Công nhân, Công ty Cổ phần X; trình độ văn hoá 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Năng V, sinh năm 1969 và bà Lê Thị H1, sinh năm 1971; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/9/2023 đến ngày 23/9/2023 huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn. Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

4. **Phan Văn T2**, sinh năm 1972, tại VP; Nơi thường trú: Tổ 20 thị trấn ĐA, huyện ĐA, TP HN; Nghề nghiệp: Công nhân, Công ty Cổ phần X, Đảng viên (Đã đình chỉ sinh hoạt Đảng); trình độ văn hoá 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn P (c) và bà Trần Thị C1 (c); có vợ là Hoàng Thị N1, sinh 1983; Con: Có 02 con (con lớn sinh 2006 con nhỏ sinh 2010); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/9/2023 đến ngày 23/9/2023 huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn. Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 20 phút ngày 20/9/2023, Công an thị trấn ĐA bắt quả tang tại khu tập thể Công ty Cổ phần X (địa chỉ: Tổ 20, thị trấn ĐA, huyện ĐA, thành phố HN) 04 đối tượng gồm Bùi Tiến T1, Phạm Trần H, Hà Viết T, Phan Văn T2 đang đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh “chắn” tại phòng ngủ trong khu tập thể của Công ty. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ vật chứng và đưa những người liên quan về trụ sở làm việc.

*Cơ quan điều tra đã thu giữ trên chiếu bạc:*

- Thu tại nơi đánh bạc 550.000đ đồng và 01 bộ bài chắn 100 quân, 01 bát sứ trắng, 01 chiếu trúc kích thước (180x200)cm.

- Thu của Bùi Tiến T1 bao gồm: Số tiền 5.120.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax có số Imei: 352362888643218, bên trong có lắp thẻ sim có số thuê bao: 0968090118; Một ví da màu xanh tím than, có ghi dòng chữ “tiền T1”, bên trong có một CCCD, Số 024091014224 mang tên Bùi Tiến T1

- Thu của Hà Viết T gồm: 360.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy S20 FE có số Imei: 355728260696650, bên trong có lắp thẻ sim có số thuê bao: 0977771493; Một ví da màu đen, bên trong có một CCCD số 024082000539 mang tên Hà Viết T

- Thu của Phạm Trần H gồm: 2.940.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 6Z5G có số Imei: 868311055339537 bên trong có lắp thẻ sim có số thuê bao: 0917154586; Một ví da màu nâu, bên trong có một CCCD, Số 024082000539 mang tên Phạm Trần H.

- Thu của Phan Văn T2 gồm: 360.000đ.

**Kết quả điều tra xác định:**

Bùi Tiến T1, Phạm Trần H, Hà Viết T, Phan Văn T2 cùng làm tại công ty Cổ phần X - Sông Hồng và ở cùng khu tập thể của công ty tại Tổ 20, thị trấn ĐA, huyện ĐA, thành phố HN. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/9/2023, khi đang ngồi chơi H rủ tất cả đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh “chắn”. T1, T và T2 đồng ý. H, T1, T, T2 vào phòng ngủ của H trong công ty để đánh bạc. H lấy chiếu trúc trải ra nền nhà, T lấy bộ bài chắn và 01 chiếc bát để vào chiếu. T1, T, H, T2 cùng đánh bạc.

T1, T, H, T2 quy định: Đánh bạc bằng hình thức đánh chắn, sử dụng bộ bài 100 quân. Cách chơi gom 200.000đ, tức mỗi người chơi góp 200.000đ để dưới bát sứ, khi người chơi nào được “ù” thì căn cứ cước “ù” mà lấy số tiền tương ứng trong số tiền đã góp, khi hết số tiền góp thì mỗi người chơi tiếp tục góp 200.000đ để tiếp tục đánh bạc. Mỗi dịch tương ứng với số tiền 20.000đ, ván “ù” thấp nhất là ù “Xuông” tương ứng với số tiền 40.000đ; khi người chơi được “ù đại” (tức được các loại ù: Bạch Định, Chì Bạch Tử, Tám Đỏ, Kính Tứ Chi, Thập Thành) ngoài số tiền được hưởng từ số tiền đã góp thì mỗi người chơi còn lại phải trả thêm 50.000đ cho người có ù. T1, T, T2, H chơi đến hồi 22 giờ 20 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an thị trấn ĐA phát hiện bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra các bị can khai nhận:

- Bùi Tiến T1 khai tham gia đánh bạc, mang theo 4.770.000đ để đánh bạc. Khi đánh bạc bỏ ra 770.000đ; còn 4.000.000đ để trong ví để trên chiếu bạc, nếu thua hết sẽ bỏ ra để tiếp tục đánh bạc; Khi bị phát hiện bắt quả tang T1 đang thắng 350.000 đồng.

- Phạm Trần H khai đã trải chiếu, rủ các đối tượng khác cùng tham gia đánh bạc, bỏ ra 700.000đ để đánh bạc; cất 1.400.000đ trong ví để trên chiếu bạc, nếu thua hết sẽ bỏ ra để tiếp tục đánh bạc. Khi bị phát hiện bắt quả tang đang thắng 840.000đ.

- Hà Viết T khai lấy bát, bộ bài chắn và tham gia đánh bạc. T mang 1.500.000 đồng đánh bạc. Khi bị phát hiện bắt quả tang đang thua 1.140.000đ.

- Phan Văn T2 khai tham gia đánh bạc, mang theo 960.000đ để đánh bạc. Khi bị phát hiện bắt quả tang đang thua 600.000đ.

Quá trình điều tra xác định việc Nguyễn Tiến T1, Hà Viết T, Phạm Trần H, Phan Văn T2 tự ý sử dụng nhà tập thể của công ty Công ty Cổ phần X để đánh bạc, lãnh đạo công ty không biết, không cho phép việc các công nhân sử dụng trụ sở công ty và nhà tập thể của công ty vào việc đánh bạc.

Tại bản cáo trạng số 275/CT-VKS- ĐA ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA truy tố các bị cáo Phạm Trần H, Hà Viết T, Bùi Tiến T1, Phan Văn T2 về tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng, các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, nay không khai bổ sung thêm gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA giữ quyền công tố sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, nhân thân các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 ; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Xử phạt: Bùi Tiến T1, Phạm Trần H, Hà Viết T với mức án tù từ 8 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng.

Xử phạt: Phan Văn T2 từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về tang vật: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chiếu trúc, 01 bộ bài chắn, 01 chiếc bát sứ, 03 ví da tạm giữ của T1, T, H

Tịch thu nộp ngân sách số tiền 9.330.000 đồng.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tham gia tranh luận, hay bào chữa gì.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA, Điều tra viên Công an huyện ĐA đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo, đương sự không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp biên bản thu giữ tang vật và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ. Do đó có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/9/2023 tại Công ty CP X có địa chỉ tại tổ 20, thị trấn ĐA, huyện ĐA, thành phố HN Bùi Tiến T1, Phạm Trần H, Hà Viết T, Phan Văn T2 sau khi ăn uống xong tại nhà ăn Công ty rồi rủ nhau sử dụng bộ bài chắn gồm 100 quân để đánh bạc dưới hình thức chơi “đánh chắn” được thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng đánh bạc 9.330.000 đồng thì bị Công an thị trấn ĐA bắt quả tang. Hành vi ấy của các bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA truy tố các bị cáo bằng bản cáo trạng số 275/CT-VKS- ĐA ngày 28 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng. Do đó việc đưa các bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội

phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến vai trò, nhân thân của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Bộ luật hình sự quy định để có một mức hình phạt cho tương xứng.

Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Không phân hóa vai trò, nên chỉ căn cứ vào số tiền đánh bạc và nhân thân của các bị cáo để có một mức án tương xứng. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lần đầu phạm tội và là loại tội ít nghiêm trọng đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Trong vụ án này các bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền không nhiều, bị cáo H lấy chiếu trúc trải ra nền nhà, T lấy bộ bài chắn và 01 chiếc bát để vào chiếu còn bị cáo T1 có số tiền tham gia đánh bạc nhiều nhất nên phải chịu mức án ngang nhau và cao hơn bị cáo T2. Nhưng các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng của pháp luật cho các bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều có thu nhập thấp, lại không có thu nhập từ hành vi phạm tội, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] Về tang vật: Cơ quan điều tra Công an huyện ĐA có chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐA 01 chiếc chiếu trúc, 01 bộ bài chắn, 01 chiếc bát sứ, 03 ví da tạm giữ của T1, T, H và số tiền 9.330.000 đồng.

Xét chiếc chiếu trúc, bộ bài chắn, bát sứ, ví da là dụng cụ sử dụng vào việc phạm tội, giá trị sử dụng không còn nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 9.330.000 đồng dùng vào việc đánh bạc nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Tuyên bố:** Bị cáo **Bùi Tiến T1, Phạm Trần H, Hà Viết T, Phan Văn T2** phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Căn cứ Điều 106; Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

**Xử phạt:** **Bùi Tiến T1 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”. nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án.**

**Xử phạt:** **Phạm Trần H 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án.**

**Xử phạt:** **Hà Viết T 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho**

**hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án.**

**Xử phạt: Phan Văn T2 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án.**

Giao bị cáo Bùi Tiến T1 cho Ủy ban nhân dân xã HS, huyện LN, tỉnh BG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Phạm Trần H cho Ủy ban nhân dân xã ÂL, thành phố YB, tỉnh YB giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Hà Viết T cho Ủy ban nhân dân xã ĐS, huyện CG, tỉnh HD giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Phan Văn T2 cho Ủy ban nhân dân thị trấn ĐA, huyện ĐA, thành phố HN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chiếu trúc, 01 bộ bài chắn, 01 chiếc bát sứ, 03 ví da.
- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 9.330.000 đồng (Chín triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng)

(Toàn bộ số tiền và vật chứng trên được chuyển theo Giấy nộp tiền vào tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự ngày 30/11/2023 và Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 01/12/2023 giữa Công an huyện ĐA với Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐA)

Bị cáo Bùi Tiến T1, Phạm Trần H, Hà Viết T, Phan Văn T2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện ĐA;
- Công an huyện ĐA;
- Chi cục THADS huyện ĐA;
- TAND thành phố HN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Văn Khánh**

